

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Quảng Yên năm học 2023-2024

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 3571/SGDDĐT-VP ngày 08/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT;

Căn cứ Công văn số 873/SGDDĐT-VP ngày 21/3/2024 về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo bộ chỉ số đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 594/PGDĐT-CNTT ngày 27/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của Bộ phận Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các trường Tiểu học; Trung học cơ sở; Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Quảng Yên năm học 2023-2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ kiểm tra hồ sơ đánh giá công nhận mức độ chuyển đổi số các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2023-2024; các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Quảng Ninh;
- Tổ kiểm tra Phòng GDĐT;
- Các Trường TH, THCS; TH&THCS;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CNTT (02).

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thúy

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ
CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2023-2024**
(Kèm theo Quyết định số 279/QĐ-PGDĐT ngày 31/5/2024
của Phòng GDĐT thị xã Quảng Yên)

STT	Đơn vị	Chuyên đổi số trong dạy, học	Chuyên đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	Tổng điểm	Mức độ
1	THCS Minh Thành	65	60	125	Mức độ 2
2	THCS Sông Khoai	51	60	111	Mức độ 2
3	THCS Đông Mai	51	65	116	Mức độ 2
4	THCS Cộng Hoà	55	62	117	Mức độ 2
5	THCS Trần Hưng Đạo	66	63	129	Mức độ 2
6	THCS Lê Quý Đôn	65	64	129	Mức độ 2
7	THCS Tiên An	62	63	125	Mức độ 2
8	THCS Hà An	55	58	113	Mức độ 2
9	THCS Tân An	52	55	107	Mức độ 2
10	THCS Hiệp Hoà	59	60	119	Mức độ 2
11	THCS Phong Cốc	62	63	125	Mức độ 2
12	THCS Nam Hoà	52	59	111	Mức độ 2
13	THCS Yên Hải	52	58	110	Mức độ 2
14	THCS Phong Hải	55	70	125	Mức độ 2
15	THCS Liên Hoà	51	61	112	Mức độ 2
16	THCS Liên Vị	52	63	115	Mức độ 2
17	TH&THCS Tiên Phong	65	65	130	Mức độ 2
18	TH&THCS Hoàng Tân	50	64	114	Mức độ 2
19	TH&THCS Sông Khoai	55	63	118	Mức độ 2
20	TH&THCS Cẩm La	55	63	118	Mức độ 2
21	TH Ngô Quyền	65	69	134	Mức độ 2
22	TH Yên Giang	72	70	142	Mức độ 2
23	TH Hiệp Hoà	65	63	128	Mức độ 2
24	TH Sông Khoai 1	58	62	120	Mức độ 2
25	TH Nguyễn Văn Thuần	66	64	130	Mức độ 2
26	TH Nguyễn Bình	70	64	134	Mức độ 2
27	TH Đông Mai	60	74	134	Mức độ 2
28	TH Minh Thành	68	66	134	Mức độ 2
29	TH Tiên An	63	62	125	Mức độ 2
30	TH Tân An	66	62	128	Mức độ 2
31	TH Hà An	68	69	137	Mức độ 2
32	TH Nam Hoà	74	65	139	Mức độ 2
33	TH Yên Hải	67	59	126	Mức độ 2
34	TH Phong Cốc	69	69	138	Mức độ 2
35	TH Phong Hải	64	65	129	Mức độ 2
36	TH Liên Hoà	68	69	137	Mức độ 2
37	TH Liên Vị	88	89	177	Mức độ 2

(Tổng số 37 đơn vị)/.